

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/ HNGĐ-ST

Ngày: 05/01/2018

*V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi
con khi ly hôn”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP, TỈNH BÌNH PHƯỚC.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Ch.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Đình B và ông Nguyễn Hùng C.

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thúy H.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước tham gia phiên
tòa:* ông Đỗ Lâm H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh B Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 177/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2017/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Khổng Thị H– sinh năm: 1987 – có mặt;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Thiện Hưng, huyện B Đ, tỉnh B Ph

Bị đơn: Anh Nguyễn Đại Th – sinh năm: 1981 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 3, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh B Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn yêu cầu ly hôn đề ngày 11/10/2017, tại biên bản tự ghi lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn chị Khổng Thị H trình bày: Chị H và anh Nguyễn Đại Th kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Q, huyện Hải L, tỉnh Quảng tr vào ngày 18/02/2008.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau, bắt

đồng quan điểm sống. Vì vậy cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, sống không hạnh phúc. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8/2017 cho đến nay.

Về con chung: Vợ chồng chị H, anh Th có 01 con chung: Nguyễn Thị Ái Nh, sinh ngày 01/9/2011.

Chị Hoa cương quyết yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B Đ giải quyết cho chị được ly hôn anh Th và yêu cầu được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung Nguyễn Thị Ái Nh, sinh ngày 01/9/2011, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Ngoài ra chị H không yêu cầu gì thêm.

Tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án: Tại biên bản tự ghi lời khai và tại các biên bản hòa giải ngày 20 và ngày 27 tháng 11 năm 2017 anh Nguyễn Đại Th thừa nhận lời trình bày của chị H là hoàn toàn đúng về phần quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Về nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do những mâu thuẫn trong sinh hoạt hằng ngày và anh Th thừa nhận có đánh vợ nhưng anh vẫn còn rất thương vợ con nên anh Th không đồng ý ly hôn mà có nguyện vọng yêu cầu Tòa án hòa giải để vợ chồng chị về chung sống đoàn tụ, nuôi dạy con cái.

Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Đại Th vắng mặt. Mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh Th vẫn vắng mặt không tham gia phiên tòa.

Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Đại Th theo qui định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự không thống nhất giải quyết toàn bộ vụ án, chị H vẫn cương quyết ly hôn. Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ không thành.

Các bên đương sự xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho Tòa án, không còn cung cấp bất kỳ chứng cứ nào khác.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đều tuân theo đúng trình tự pháp luật quy định. Việc xác định tư cách những người tham gia tố tụng của Thẩm phán phù hợp với quy định của Luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Khổng Thị H thuộc trường hợp “Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B Đ được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng:

Bị đơn anh Nguyễn Đại Th mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ những vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Chị Khổng Thị H và anh Nguyễn Đại Th kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Q, huyện Hải L, tỉnh Quảng Tr ngày 18/02/2008. Xét đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên quan điểm cương quyết yêu cầu được ly hôn anh Th với lý do tình cảm vợ chồng không thể cải thiện được nữa do mâu thuẫn vợ chồng đã quá căng thẳng, mặc dù chị H đã cho anh Th nhiều cơ hội sửa đổi tính tình nhưng anh Th vẫn không thay đổi nhậu về đánh vợ. Thời gian vợ chồng sống ly thân hai người còn không quan tâm chăm sóc hỏi thăm lẫn nhau nữa.

Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án tại biên bản tự ghi lời khai và các biên bản hòa giải ngày 20 và ngày 27/11/2017 anh Nguyễn Đại Th không đồng ý ly hôn chị H, anh Th có nguyện vọng xin đoàn tụ; Chị H không đồng ý và cương quyết yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết cho chị được ly hôn anh Th do chị không còn tình cảm với anh Th nữa. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay anh Th cũng không thay đổi. Vì vậy nếu tòa án có hòa giải cho vợ chồng chị về chung sống đoàn tụ thì tình cảm vợ chồng cũng không thể cải thiện được.

Tại biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H, anh Th ngày 12/12/2017 thể hiện vợ chồng chị H, anh Th thường xuyên mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, anh Th hay đi nhậu say về đánh đập vợ con, Hai bên gia đình đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng chị H, anh Th vẫn không hòa thuận. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Th đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh Th là hoàn toàn phù hợp với các qui định của pháp luật.

- Về con chung: Chị H trình bày vợ chồng anh chị đã có 01 người con chung tên: Nguyễn Thị Ái Nh, sinh ngày 01/9/2011, chị H đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nh kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay. Tại phiên tòa chị H tiếp tục yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

- Xét thấy cháu Nh còn nhỏ lại là con gái. Để đảm bảo cuộc sống ổn định về mọi mặt cũng như tâm sinh lý của trẻ em vị thành niên. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H về việc yêu cầu nuôi con chung, tiếp tục giao cháu Nh cho chị H được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi là hoàn toàn phù hợp pháp luật.

- Về phần cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Khổng Thị H không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xét.

- Về tài sản chung; Nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xét.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Khổng Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn của nguyên đơn chị Khổng Thị H.

[1]. Về hôn nhân: Chị Khổng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đại Th.

[2]. Về con chung: Giao 01 con chung Nguyễn Thị Ái Nh, sinh ngày 01/9/2011 cho chị Khổng Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung sau khi ly hôn theo Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

[3].Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Không Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp theo biên lai thu tiền số 0016691 ngày 17/10/2017.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THADS huyện Bù Đốp;
- UBND xã Thiện Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lâm Thị Chức